

TẬP ĐOÀN SÔNG ĐÀ  
CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 2

-----~~CSĐ~~-----

Số: 99 /2011/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----oOo-----

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2011

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 2**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 60/QH11/2005 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Chứng khoán số 70/QH11/2006 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 2;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 ngày 25 tháng 03 năm 2011.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 Công ty Cổ phần Sông Đà 2 được tiến hành vào hồi 8h30 ngày 25 tháng 03 năm 2010 tại Tầng 7 – Trụ sở Công ty Cổ phần Sông Đà 2, Km 10, đường Nguyễn Trãi, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội. Tham dự Đại hội có 108 cổ đông trong đương với 8.517.915 cổ phần, chiếm 71% vốn điều lệ.

**ĐẠI HỘI QUYẾT NGHỊ**

**ĐIỀU 1: Thông qua toàn bộ Báo cáo kết quả SXKD năm 2010. Trong đó có các chỉ tiêu chính như sau:**

✚	Tổng giá trị SXKD	: 447.244.984.365 đồng, đạt 99% kế hoạch năm;
✚	Tổng tài sản	: 426.114.004.785 đồng;
	• Tài sản ngắn hạn	: 327.527.233.275 đồng, chiếm 77%;
	• Tài sản dài hạn	: 98.586.771.510 đồng, chiếm 23%;
✚	Tổng nguồn vốn	: 426.114.004.785 đồng;
	• Nợ phải trả	: 248.139.334.650 đồng, chiếm 58%;
	• Vốn chủ sở hữu	: 177.974.670.135 đồng, chiếm 42%;
✚	Tổng doanh thu	: 399.418.863.919 đồng đạt 91% kế hoạch năm;
✚	Lợi nhuận trước thuế	: 22.847.966.467 đồng đạt 101% kế hoạch năm;
✚	Thuế thu nhập Doanh nghiệp	: 5.242.291.505 đồng;
✚	Lợi nhuận sau thuế	: 17.605.674.962 đồng;

- + Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn điều lệ thực góp (120 tỷ đồng): 19,04%;
- + Các khoản đã nộp NSNN : 26.517.733.279 đồng đạt 129 % kế hoạch năm;
- + Tỷ lệ chia cổ tức : 15%, đạt 100% kế hoạch năm;
- + Thu nhập bình quân/người/tháng : 4.328.000 đồng, đạt 108% kế hoạch năm;

Toàn thể Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn bộ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 cùng các chỉ tiêu cơ bản trên;

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Đồng ý: 8.517.915 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

**ĐIỀU 2: Thông qua toàn bộ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 và các giải pháp thực hiện; Kế hoạch SXKD 5 năm (2011 – 2015) và định hướng đến năm 2020.**

**I- Một số chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011:**

- + Tổng giá trị sản xuất kinh doanh : 456,0 tỷ đồng.
- + Tổng doanh thu : 419,4 tỷ đồng.
- + Lợi nhuận trước thuế : 30,0 tỷ đồng.
- + Các khoản nộp NSNN : 34,2 tỷ đồng.
- + Thu nhập bình quân/người/tháng : 4.750.000 đồng.
- + Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến : 15%
- + **Giá trị đầu tư:** Trong năm 2011 Đại hội cổ đông Công ty CP Sông Đà 2 thông qua chủ trương triển khai đầu tư vào các dự án dưới đây với tổng giá trị đầu tư là: **514,7 tỷ đồng.**

**1- Các dự án đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công và điều hành SXKD: 14 tỷ đồng.**

Để đảm bảo năng lực thiết bị xe máy phục vụ sản xuất kinh doanh tại các công trình trong năm 2011 và các năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông năm 2011 thông qua kế hoạch đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công và điều hành sản xuất kinh doanh (đầu tư vận thăng lồng, máy ủi, xúc, ô tô tải, ô tô 7 chỗ...) với tổng mức đầu tư dự kiến là: 14 tỷ đồng.

**2- Các dự án đầu tư mở rộng sản xuất (Bất động sản, Khai thác khoáng sản): 490,7 tỷ đồng.**

- + Triển khai đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị Hồ Xương Rồng – Thành phố Thái Nguyên (45ha), năm 2011 thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật với giá trị đầu tư dự kiến: 443,5 tỷ đồng.
- + Triển khai đầu tư XD dự án Nhà ở liền kề Hoà Bình (1,5ha), năm 2011 thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, xây thô với giá trị đầu tư dự kiến: 34,18 tỷ đồng.
- + Đầu tư dự án Khu nhà ở Phú Lương – Quận Hà Đông – Thành phố Hà Nội với giá trị đầu tư năm 2011 dự kiến: 8 tỷ đồng.
- + Đầu tư dự án Tôn tạo di tích Đền Đô và Sông Tiêu Tương tại phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh theo hình thức BT và thực hiện đồng thời dự án đô thị (15-20ha) tại phường

Đình Bảng để hoàn vốn cho dự án với giá trị đầu tư năm 2011 dự kiến: 4 tỷ đồng.

- + Đầu tư khai thác khoáng sản: Đầu tư mỏ đá Tiến Sơn – Huyện Lương Sơn – Tỉnh Hòa Bình, năm 2011 thực hiện lập dự án đầu tư, khảo sát thiết kế, đền bù giải phóng mặt bằng với giá trị đầu tư dự kiến: 1 tỷ đồng.

### **3- Đầu tư Tài chính: 10 tỷ đồng.**

- + Góp vốn vào Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Sông Đà do tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu dự kiến: 3 tỷ đồng.
- + Góp vốn vào Công ty CP Sông Đà 2.07 do tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu: 6 tỷ đồng.
- + Góp vốn vào Công ty Cổ phần GSM (Dự án sản xuất VLXD Bê tông nhẹ) dự kiến: 1 tỷ đồng.

Do nền kinh tế hiện nay vẫn chưa thoát khỏi khủng hoảng, chính sách tiền tệ thắt chặt nhằm kiềm chế lạm phát nên các doanh nghiệp vẫn chịu ảnh hưởng trong quá trình triển khai kế hoạch sản kinh doanh và đầu tư các dự án, công trình, dẫn đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh cũng như kế hoạch đầu tư của Công ty năm 2011 cũng bị ảnh hưởng. Vì vậy, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty căn cứ vào tiến độ các công trình, tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư 06 tháng đầu năm để điều chỉnh kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2011 cho phù hợp vào quý 3 năm 2011 nhằm đảm bảo đem lại hiệu quả cao nhất cho Công ty và các cổ đông.

Trong quá trình triển khai kế hoạch đầu tư Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty căn cứ vào tình hình triển khai và hiệu quả kinh tế của các dự án, lĩnh vực đầu tư để quyết định đầu tư và điều chỉnh kế hoạch, danh mục đầu tư cho phù hợp đảm bảo bảo toàn, phát triển vốn và đem lại hiệu quả cao nhất cho Công ty và các cổ đông.

## **II- Kế hoạch huy động vốn cho SXKD và đầu tư năm 2011:**

**1- Phát hành Trái phiếu doanh nghiệp:** Do tình hình kinh tế và chính sách tiền tệ năm 2010 của đất nước bất ổn, lạm phát, lãi suất Ngân hàng cao dẫn đến việc huy động vốn từ phát hành Trái phiếu của công ty gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện. Vì vậy để huy động vốn cho SXKD và đầu tư năm 2011, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện việc huy động vốn từ hình thức phát hành Trái phiếu theo phương án đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2010 thông qua, cụ thể như sau:

- |   |   |
|---|---|
| 1- Loại trái phiếu                          | : Trái phiếu doanh nghiệp hoặc công trình;                  |
| 2- Mệnh giá trái phiếu                      | : 1.000.000 đồng/trái phiếu;                                |
| 3- Giá trái phiếu phát hành                 | : 1.000.000 đồng/trái phiếu;                                |
| 4- Khối lượng trái phiếu dự kiến chào bán   | : 300.000 trái phiếu;                                       |
| 5- Tổng giá trị trái phiếu dự kiến chào bán | : 300 tỷ đồng ( <i>Ba trăm tỷ đồng chẵn</i> );              |
| 6- Hình thức phát hành:                     | Phát hành riêng lẻ cho các Nhà đầu tư;                      |
| 7- Kỳ hạn trái phiếu                        | : 3 năm;  |
| 8- Lãi suất:                                | Theo lãi suất thị trường và thương thảo với các Nhà đầu tư; |

**2- Vay các Tổ chức Tài chính tín dụng và huy động khác:** Để huy động vốn cho hoạt động sản

xuất kinh doanh và đầu tư năm 2011, cụ thể tại dự án Khu đô thị Hồ Xương Rồng – Thành phố Thái Nguyên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Được vay vốn của các tổ chức Tài chính Tín dụng cũng như huy động từ việc hợp tác đầu tư.....tối đa 50% diện tích đất kinh doanh và lợi thế kinh doanh tối thiểu là 1.000.000 đồng/m<sup>2</sup> (Một triệu đồng).

- Được huy động bằng các hình thức khác được pháp luật cho phép.

### **III- Kế hoạch SXKD 05 năm (2011-2015) và định hướng đến năm 2020.**

#### **1- Kế hoạch sản xuất kinh doanh 05 năm (2011 – 2015)**

##### **a- Một số chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh 05 năm (2011-:-2015)**

✦	Tốc độ tăng trưởng giá trị SXKDBQ hàng năm (2011-:-2015) khoảng 8%;	
✦	Tổng giá trị SXKD	: 2.901 tỷ đồng.
✦	Doanh thu	: 2.693 tỷ đồng.
✦	Nộp Ngân sách Nhà nước	: 256 tỷ đồng.
✦	Lợi nhuận trước thuế	: 255 tỷ đồng.
✦	Giá trị đầu tư	: 1.816 tỷ đồng.
✦	Vốn điều lệ	: 200 tỷ đồng.
✦	Tỷ lệ chia cổ tức bình quân	: 18 %.
✦	Nhân lực bình quân	: 1.138 người;
✦	Thu nhập bình quân/người/tháng	: 6.130.000 đồng.

##### **b- Cơ cấu ngành nghề trong giá trị SXKD giai đoạn 2011 - 2015:**

- ✦ Giá trị kinh doanh xây lắp chiếm khoảng 58% trong tổng giá trị sản xuất kinh doanh. Trong cơ cấu sản phẩm xây lắp Công ty dần chuyển sang lĩnh vực xây dựng dân dụng và xây dựng hạ tầng kỹ thuật (*giao thông, đô thị, công nghiệp...*) làm chủ đạo để phát huy năng lực hiện có. Ngoài việc thi công xây lắp tại các công trình do Tập đoàn Sông Đà và Công ty làm Chủ đầu tư, Công ty tiếp tục tiếp thị tìm kiếm nhận thầu thi công xây lắp các công trình khác tại khu vực Hà Nội và các tỉnh thành khác.
- ✦ Giá trị kinh doanh sản xuất công nghiệp và phục vụ xây lắp chiếm khoảng 9% trong tổng giá trị sản xuất kinh doanh.
- ✦ Giá trị kinh doanh nhà và các dịch vụ khác chiếm khoảng 33% trong tổng giá trị sản xuất kinh doanh.

#### **2- Định hướng đến năm 2020.**

##### **a- Định hướng:**

- Tiếp tục xây dựng, phát triển và giữ vững Công ty Cổ phần Sông Đà 2 là một doanh nghiệp mạnh, đa ngành nghề, đa sở hữu, lấy hiệu quả kinh tế là thước đo cho sự phát triển ổn định và bền vững. Duy trì và phát triển ngành nghề truyền thống là xây lắp (trong đó xây lắp các công trình công nghiệp, dân dụng và hạ tầng giao thông đô thị) làm định hướng phát triển chính.

- Dịch chuyển cơ cấu ngành nghề theo hướng giảm dần tỷ trọng giá trị sản phẩm xây lắp,

tăng dần giá trị kinh doanh nhà, sản phẩm công nghiệp và dịch vụ khác.

- Tiếp tục mở rộng quy mô SXKD và đầu tư sang các lĩnh vực nhà ở và hạ tầng; đầu tư đô thị và sản xuất vật liệu xây dựng đảm bảo Công ty có tiềm lực kinh tế mạnh đủ sức cạnh tranh với các doanh nghiệp trong nước và khu vực.

- Không ngừng nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho người lao động góp phần vào sự phát triển của Tập đoàn Sông Đà.

**b- Một số chỉ tiêu chủ yếu của giai đoạn 2016:-2020.**

✚	Tổng giá trị SXKD	: 3.647 tỷ đồng.
✚	Doanh thu	: 3.303 tỷ đồng.
✚	Nộp Ngân sách Nhà nước	: 303 tỷ đồng.
✚	Lợi nhuận trước thuế	: 358 tỷ đồng.
✚	Giá trị đầu tư	: 507 tỷ đồng.
✚	Vốn điều lệ	: 250 tỷ đồng.
✚	Tỷ lệ chia cổ tức	: 16 %.
✚	Lao động bình quân	: 1.440 người;
✚	Thu nhập bình quân/người/tháng	: 9.500.000 đồng.

**c- Cơ cấu ngành nghề trong giá trị SXKD giai đoạn 2016 - 2020:**

- ✚ Giá trị kinh doanh xây lắp chiếm khoảng 56% trong tổng giá trị SXKD.
- ✚ Giá trị kinh doanh sản phẩm công nghiệp và phục vụ xây lắp chiếm khoảng 21% trong tổng giá trị SXKD.
- ✚ Giá trị kinh doanh nhà và các dịch vụ khác chiếm khoảng 23% trong tổng giá trị sản xuất kinh doanh.

Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn bộ kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2011; Kế hoạch SXKD 05 năm (2011-2015) và định hướng đến năm 2020 với các chỉ tiêu cơ bản trên.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Đồng ý: 8.517.915 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

**ĐIỀU 3: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2010:**

Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2010 do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long (TDK) phát hành.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Đồng ý: 8.517.915 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.

- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

**ĐIỀU 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2010:**

Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2010 như sau:

+ Lợi nhuận các năm trước để lại chưa chia	: 11.897.426.853 đồng;
+ Lợi nhuận trước thuế TNDN thực hiện năm 2010	: 22.847.966.467 đồng;
+ Lợi nhuận không chịu thuế Thu nhập doanh nghiệp	: 1.894.418.000 đồng;
+ Các khoản chi phí loại trừ khi tính thuế TNDN	: 15.617.553 đồng;
+ Lợi nhuận tính thuế Thu nhập doanh nghiệp	: 20.969.166.020 đồng.
+ Thuế thu nhập doanh nghiệp	: 5.242.291.505 đồng;
+ Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp	: 17.605.674.962 đồng;
+ Trích Quỹ dự phòng Tài chính (5%)	: 880.283.748 đồng;
+ Trích Quỹ Đầu tư phát triển (5%)	: 880.283.748 đồng;
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	: 1.760.567.496 đồng;
+ Quỹ khen thưởng Ban điều hành Công ty	: 500.000.000 đồng;
+ Thù lao HĐQT và BKS Công ty	: 269.280.000 đồng;
+ Lợi nhuận còn lại và chi trả cổ tức cho các cổ đông	: 13.315.259.970 đồng;
+ Lợi nhuận chia cổ tức cho các cổ đông	: 13.000.000.000 đồng;
- Đã tạm ứng đợt 1 năm 2010 (10%)	: 7.000.000.000 đồng;
- Cổ tức năm 2010 còn được chia (5%)	: 6.000.000.000 đồng;
+ Lợi nhuận năm 2010 để lại	: 315.259.970 đồng;
+ Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2010	: 15%/Vốn điều lệ thực góp;
+ Lợi nhuận sau khi phân phối để lại chưa chia đến hết năm 2010 (Bổ sung vốn sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2011)	: 12.212.686.823 đồng.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Đồng ý: 8.517.915 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

**ĐIỀU 5: Thông qua phương án trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2010 và kế hoạch năm 2011:**

Đại hội nhất trí thông qua phương án trả lương, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2010 và kế hoạch năm 2011 cụ thể như sau:

**1- Trả lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2010:**

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức tiền lương, thù lao/tháng	Bình quân mức độ HTKH	Tổng số tiền lương, thù lao năm 2010
1	Tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	12	32.000.000	102 %	391.680.000
2	Thù lao thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát	5	12	6.000.000	102 %	367.200.000
3	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	2	12	4.000.000	102 %	97.920.000
	<b>Tổng cộng</b>					<b>856.800.000</b>

*(Bảng chữ: Tám trăm năm mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng chẵn)*

**2- Kế hoạch trả lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2011.**

*Đơn vị tính: Đồng*

Số TT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức tiền lương, thù lao/tháng	Tổng số tiền lương, thù lao năm 2011
1	Tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị	1	12	40.000.000	480.000.000
2	Thù lao thành viên HĐQT + Trưởng Ban kiểm soát	5	12	6.000.000	360.000.000
3	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	2	12	4.000.000	96.000.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>936.000.000</b>

*(Bảng chữ: Chín trăm ba mươi sáu triệu đồng chẵn)*

Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát dự kiến năm 2011 chiếm 0,2% giá trị kế hoạch sản lượng.

- ✦ Quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2011: Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2011 khi có số liệu kiểm toán, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được quyết toán tiền lương và thù lao năm 2011 (*Tăng, giảm*) theo tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu bình quân về giá trị sản xuất kinh doanh, doanh thu, nộp ngân sách, thu nhập CBCNV, lợi nhuận (*Nếu các chỉ tiêu bình quân vượt kế hoạch nhưng chỉ tiêu lợi nhuận không đạt thì không được hưởng tiền lương, thù lao theo tỷ lệ vượt kế hoạch*).
- ✦ Chế độ tiền lương và thù lao vượt năng suất: Trên cơ sở kết quả SXKD năm 2011 khi có số liệu kiểm toán, các chỉ tiêu vượt so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua. Hội đồng quản trị

Công ty có quyền Quyết định thưởng cho tập thể cán bộ công nhân viên (bao gồm các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty) số tiền tối đa là 10% số lợi nhuận vượt kế hoạch.

***Tỷ lệ biểu quyết:***

- Đồng ý: 8.517.915 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

**ĐIỀU 6: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2010 và chương trình công tác năm 2011 của Hội đồng quản trị:**

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động năm 2010 và chương trình công tác năm 2011 của Hội đồng quản trị được trình bày tại Đại hội.

***Tỷ lệ biểu quyết:***

- Đồng ý: 8.517.915 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

**ĐIỀU 7: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2010 của Ban kiểm soát:**

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2010 của Ban kiểm soát trình bày tại Đại hội.

***Tỷ lệ biểu quyết:***

- Đồng ý: 8.517.915 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

**ĐIỀU 8: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2011:**

Đại hội nhất trí ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán sau để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính hàng quý năm 2011; Kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty năm 2011:

- 1- Công ty Kiểm toán và tư vấn Thăng Long (TDK);
- 2- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE);
- 3- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Việt nam (AASCN).

Trong trường hợp không thống nhất được với các Công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách các công ty kiểm toán độc lập được UBCK Nhà Nước chấp thuận kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính cho các công ty niêm yết.

***Tỷ lệ biểu quyết:***



- Đồng ý: 8.517.915 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

**ĐIỀU 9: Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2 (2011 – 2015):**

Đại hội đã bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2 (2011 – 2015) bao gồm các Ông, Bà có tên sau:

**Hội đồng quản trị:**

- 1- Ông Lê Văn Giang.
- 2- Ông Hồ Văn Dũng.
- 3- Ông Lương Văn Sơn.
- 4- Ông Phạm Văn Mạnh.
- 5- Bà Đặng Thị Diệu Hương.

**Ban kiểm soát:**

- 6- Ông Lý Quang Thái.
- 7- Ông Đặng Văn Luyến.
- 8- Ông Ngô Văn Nghĩa.

**ĐIỀU 10: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty:**

Đại hội nhất trí thông qua việc sửa đổi, bổ sung vào Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty những nội dung sau:

**1- Sửa đổi điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:**

**1.1- Sửa đổi khoản 1 điều 21:** Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 14 của Điều lệ này bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

**1.2- Sửa đổi mục f khoản 3 điều 21:** Thời hạn phải gửi về công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời; trong trường hợp cổ đông không gửi Phiếu biểu quyết về Công ty thì được coi là tán thành với tất cả các nội dung xin ý kiến biểu quyết mà Công ty đưa ra;

**2- Tại Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:** Bổ sung Khoản 1 mục 3: Sửa đổi Điều 5.1 về Vốn điều lệ, cổ phần của Công ty tại Điều lệ Công ty theo phần vốn thực góp sau mỗi đợt phát hành tăng vốn của Công ty.

**3- Tại điều 61: Bổ sung và sửa đổi Điều lệ:** Sửa đổi, bổ sung như sau: Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 mục 3 điều 25 Điều lệ này.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

- Đồng ý : 8.517.915 phiếu biểu quyết, chiếm 100% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự
- Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết.
- Không có ý kiến gì : 0 phiếu biểu quyết.

**ĐIỀU 11: Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội nhất trí uỷ quyền cho HĐQT triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Trong Nghị quyết này Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị nghiên cứu luật doanh nghiệp, chứng khoán, các quy định quản lý của Nhà nước để quyết định các vấn đề cụ thể trong quá trình thực hiện phương án SXKD năm 2011 và bổ xung sửa đổi các quy định của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện nếu có các hoạt động phát sinh, Đại Hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị nghiên cứu, tính toán nếu có hiệu quả thì thực hiện và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông kỳ họp gần nhất

Trên đây là toàn bộ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty Cổ phần Sông Đà 2 đã được Ban thư ký Đại hội thông qua trước Đại hội cổ đông và đã được Đại hội cổ đông biểu quyết nhất trí. Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

**T/M BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Tổ trưởng**

**Hoàng Văn Sơn**

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI**

**Chủ tọa**

**(đã ký)**

**Lê Văn Giang**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Hồ Văn Dũng**

**Lương Văn Sơn**

**Đặng Thị Diệu Hương**

**Phạm Văn Mạnh**